

Quận 1, ngày 11 tháng 9 năm 2021

Số: 263/QĐ-NBK

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế Công khai của cán bộ, giáo viên, nhân viên
Trường tiểu học Nguyễn Bình Khiêm Quận 1.**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN BÌNH KHIÊM

Căn cứ Luật phòng, chống tham nhũng ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật cán bộ công chức năm 2010;

Căn cứ Luật viên chức năm 2011;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Công khai của cán bộ, giáo viên và nhân viên Trường tiểu học Nguyễn Bình Khiêm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Cán bộ, giáo viên và nhân viên Trường tiểu học Nguyễn Bình Khiêm chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG
(Đã ký)

Đỗ Ngọc Chi

QUY CHẾ CÔNG KHAI

*(Ban hành kèm theo quyết định số 236/QĐ-NBK ngày 09 tháng 9 năm 2020
của Hiệu trưởng trường tiểu học Nguyễn Bình Khiêm)*

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích công khai tài chính

Công khai tài chính là biện pháp nhằm phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức Nhà nước, tập thể người lao động và nhân dân trong việc thực hiện quyền kiểm tra, giám sát quá trình quản lý và sử dụng vốn, tài sản Nhà nước; huy động, quản lý và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân theo quy định của pháp luật; phát hiện và ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm chế độ quản lý tài chính; bảo đảm sử dụng có hiệu quả ngân sách nhà nước, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Điều 2. Nguyên tắc công khai tài chính

1. Đảm bảo cung cấp đầy đủ, kịp thời chính xác các thông tin tài chính phải công khai, phù hợp với từng đối tượng cung cấp và tiếp nhận thông tin qua những hình thức quy định trong Quy chế này.

2. Việc gửi báo cáo quyết toán ngân sách và các quỹ có nguồn thu từ các khoản đóng góp của nhân dân được cấp có thẩm quyền cho phép thành lập thực hiện theo chế độ báo cáo tài chính và kế toán hiện hành.

Điều 3. Đối tượng và phạm vi áp dụng

Đối tượng phải công khai tài chính gồm nguồn dự toán ngân sách cấp gồm nguồn kinh phí tự chủ, không tự chủ; các khoản tài trợ (kể cả các nguồn vận động từ cha mẹ học sinh); các nguồn thu sự nghiệp bao gồm thu học phí, các nguồn thu sự nghiệp giáo dục, các nguồn thu chi hộ, các nguồn thu dịch vụ khác như cho thuê mặt bằng, giữ xe, chiết khấu (nếu có), thu chi về thanh lý tài sản cố định và các khoản tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân).

Điều 4. Hình thức công khai tài chính

Việc công khai tài chính theo quy định của Quy chế này được thực hiện thông qua các hình thức sau:

- Báo cáo trong các kì họp hội đồng sư phạm hàng tháng.
- Niêm yết tại bảng tin của cơ quan, đơn vị.
- Thông báo bằng văn bản đến các tổ chức, đơn vị cá nhân có liên quan.

Điều 5. Nội dung công khai

Dự toán, quyết toán thu - chi ngân sách đã được Hội đồng nhân dân quyết định, phê chuẩn.

CHƯƠNG II CÔNG KHAI TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Điều 6. Công khai số liệu ngân sách

Chủ tài khoản thực hiện công khai số liệu dự toán, quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm theo các nội dung đã được cấp trên quyết định phê duyệt (theo Điều 6 của Quy chế công khai tài chính của Chính phủ).

1. Dự toán, quyết toán thu ngân sách nhà nước.
2. Dự toán, quyết toán chi ngân sách nhà nước.
3. Tỷ lệ phân chia nguồn thu được phân cấp, từng lĩnh vực chi, công khai chi tiết một số hoạt động tài chính khác như các quỹ công chuyên dùng, các hoạt động sự nghiệp,...

Điều 7: Hình thức công khai

Việc công khai các nội dung quy định tại Điều 6 của Quy chế này được Thủ trưởng cơ quan đơn vị thực hiện bằng các hình thức sau:

1. Niêm yết công khai tại bảng tin của cơ quan, đơn vị ít nhất trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày niêm yết.
2. Thông báo bằng văn bản cho các tổ chức có liên quan và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 8: Thời điểm công khai

Dự toán, quyết toán phải được công khai chậm nhất sau 60 ngày, kể từ ngày được cấp có thẩm quyền quyết định phê chuẩn.

CHƯƠNG III CÔNG KHAI TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI CÁC QUỸ CÓ NGUỒN TỪ CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP CỦA NHÂN DÂN

Điều 9. Nội dung công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn thu từ các khoản đóng góp của nhân dân (theo Điều 15 của Quy chế công khai tài chính của Chính phủ).

*Người có trách nhiệm quản lý quỹ thực hiện công khai những nội dung sau:

1. Quy chế hoạt động của quỹ, các điều kiện tiêu chuẩn, quyền lợi và nghĩa vụ của người đóng góp và người được hưởng lợi từ quỹ.
2. Mục đích huy động và sử dụng các nguồn thu của quỹ.
3. Đối tượng và hình thức huy động;
4. Các mức huy động của từng đối tượng. Đối với các quỹ có nguồn thu là các khoản đóng góp bắt buộc, công khai đối tượng được miễn giảm và mức miễn giảm cụ thể đối với từng đối tượng.
5. Kết quả huy động (bao gồm danh sách các đối tượng đóng góp, tài trợ, hình thức và mức đóng góp, tài trợ của từng đối tượng;
6. Sử dụng quỹ trong năm cho các mục tiêu;
7. Báo cáo quyết toán năm theo từng nội dung chi và báo cáo kết quả tài chính của Quỹ.

Điều 10. Nội dung công khai tài chính đối với các quỹ có sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân, các quỹ còn phải công bố công khai những nội dung sau:

1. Dự toán cho từng công trình theo kế hoạch đầu tư được duyệt;
2. Chi tiết nguồn vốn đầu tư cho từng công trình;
3. Kết quả đã huy động của từng đối tượng cụ thể, thời gian huy động;
4. Công khai kết quả lựa chọn nhà thầu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;
5. Tiến độ thi công và kết quả nghiệm thu khối lượng, chất lượng công trình, quyết toán công trình.

Điều 11. Hình thức và thời điểm công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn thu từ khoản đóng góp của nhân dân (theo Điều 17 của quy chế công khai tài chính của chính phủ).

1. Việc công khai tài chính tại Điều 9 và Điều 10 của Quy chế này được thực hiện bằng các hình thức:
 - a) Niêm yết công khai tại bảng tin của cơ quan, đơn vị.
 - b) Công bố trong kỳ họp với các đối tượng đóng góp, tài trợ cho quỹ.
2. Thời điểm công khai:
 - a) Các nội dung công khai được quy định tại khoản 1, 2 Điều 9 của quy chế này phải được công khai trước khi huy động đóng góp, vận động tài trợ của các tổ chức, cá nhân.
 - b) Các nội dung công khai được quy định tại khoản 3, 4 Điều 9 của Quy chế này phải được công khai thực hiện ít nhất 30 ngày.
 - c) Các nội dung công khai tại khoản 5, 6, 7 Điều 9 của Quy chế này phải được công khai hàng năm chậm nhất là ngày 31 tháng 3 năm sau.
 - d) Các nội dung công khai tại khoản 4 Điều 10 của Quy chế này phải được công khai hàng năm chậm nhất sau 15 ngày kể từ ngày có kết quả lựa chọn nhà thầu.
 - e) Đối với các quỹ sử dụng nguồn thu từ các khoản đóng góp của nhân dân để được đầu tư xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng, ngoài việc công khai theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 11, hàng năm còn phải công khai quyết toán từng công trình được duyệt.

CHƯƠNG IV

Điều 12. Chất vấn

Các tổ chức đơn vị, cá nhân thuộc đối tượng được tiếp nhận thông tin công khai tài chính theo các nội dung của Quy chế này có quyền chất vấn cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân về các nội dung công khai tài chính.

Điều 13. Trả lời chất vấn

1. Người có trách nhiệm thực hiện công khai tài chính theo quy định của Quy chế này: thủ trưởng cơ quan, đơn vị có trách nhiệm trả lời chất vấn về nội dung công khai theo quy định Quy chế này. Việc chất vấn phải được thực hiện bằng hình thức trả lời trực tiếp hoặc bằng văn bản đến người chất vấn.

2. Người bị chất vấn bằng văn bản phải trả lời cho người chất vấn chậm nhất sau 10 ngày, kể từ ngày tiếp nhận nội dung chất vấn. Trường hợp nội dung chất vấn phức tạp, cần nhiều thời gian để chuẩn bị trả lời thì phải có văn bản hẹn ngày trả lời cụ thể cho người chất vấn, nhưng không quá 45 ngày, kể từ ngày nhận được nội dung chất vấn.

CHƯƠNG V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Tổ chức triển khai

Nhà trường phối hợp cùng Ban Chỉ đạo Quy chế dân chủ cơ sở phổ biến cụ thể Quy chế này đến cán bộ, viên chức, công chức, phân công cán bộ theo dõi thực hiện để kịp thời nắm bắt những vấn đề chưa hợp lý để đề xuất sửa đổi, bổ sung phù hợp với tình hình thực tế.

Điều 15. Giám sát thực hiện

Thủ trưởng đơn vị, Ban Thanh tra nhân dân và cán bộ, giáo viên, nhân viên giám sát thực hiện công khai tài chính theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 16. Xử lý vi phạm

Tổ chức, đơn vị, cá nhân không thực hiện đúng quy định về công khai tài chính quy định tại quy chế này thì tùy theo tính chất mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật.

Điều 17. Điều khoản thi hành

Quy chế công khai tài chính này được xây dựng dựa theo Quy chế công khai tài chính ban hành ngày 16/11/2004 theo quyết định số 192/2004/QĐ-TTG của Thủ tướng Chính Phủ; Thông tư số 03/2005/TT-BTC ngày 06/01/2005 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước và chế độ báo cáo tình hình thực hiện công khai tài chính và Thông tư số:19/2005/TT-BTC ngày 11/3/2005 của Bộ Tài chính về hướng dẫn việc công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân.

Quy chế này được áp dụng kể từ ngày ký ban hành.

Nơi nhận:

- CB, GV, NV nhà trường;
- Lưu: VT,

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Đỗ Ngọc Chi